TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2024/HS-ST
Ngày 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khẹt và bà Trần Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Bế Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C,** sinh ngày 10/02/1986 tại TB, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản K, xã TB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn T, (đã chết) và con bà Cà Thị Ư, sinh năm 1962; Có vợ là Lường Thị M, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lường Thị M, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản K, xã TB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng: Lò Văn H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 05/3/2024, tại khu vực tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tổ công tác Công an thị trấn IO phát hiện, bắt quả tang Lò Văn C đang có hành vi bán trái phép 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine cho Lò Văn H (sinh năm 2002, trú tại bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La) với số tiền 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Văn C.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-254.02, xe cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Văn C.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn C. Kết quả thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả xác định: cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ có khối lượng cân tịnh là 0, 03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu CH; cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng cân tịnh là 2,59 gam, lấy ra 0,07 gam làm mẫu giám định ký hiệu C1, còn lại 2,52 gam ký hiệu C1A nhập kho vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 243. Tại kết luận giám định số 652 ngày 08/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: mẫu gửi giám định ký hiệu CH, C1 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định C1 là 0,07 gam, CH là 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,62 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 05/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 246 về loại tiền đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000

đồng. Tại kết luận giám định số 645 ngày 08/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 200.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Lò Văn C khai nhận: Khoảng cuối tháng 02 năm 2024 (C không nhớ rõ ngày), Lò Văn C gặp và hỏi mua được của 01 người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroine với số tiền 700.000 đồng tại khu vực Bệnh viện đa khoa huyện ML. Sau khi mua Lò Văn C mang về nhà cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 05/3/2024 Lò Văn C đang ở nhà thì Lò Văn H gọi điện hỏi mua Heroine, Lò Văn C đồng ý, sau đó C hẹn H đến khu vực bến phà cũ thuộc địa phận bản K, xã TB, huyện ML rồi C lấy một ít Heroine từ gói Heroine mua được mang bán cho Lò Văn H với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ ngày 05/3/2024 Lò Văn H tiếp tục gọi điện hỏi mua ma túy, Lò Văn C đồng ý và hẹn H đến khu vực tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML. Sau đó C lấy một ít Heroine từ gói Heroine mua được rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 26B1-254.02 (xe của C và vợ và Lường Thị M được giao quản lý, sử dụng) đến khu vực tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML gặp Lò Văn H. Khi C vừa bán gói Heroine cho Lò Văn H thì bị tổ công tác Công an thị trấn IO, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Lò Văn C là người đã bán Heroine cho Lò Văn C vào cuối tháng 02/2024, Lò Văn C không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, việc trao đổi, mua bán ma túy không có ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Lò Văn C Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Lò Văn H là người mua Heroine của Lò Văn C với mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác, số Heroine Lò Văn H mua của Lò Văn C vào 11 giờ ngày 05/3/2024 Hà đã sử dụng hết, số Heroine Lò Văn H mua của Lò Văn C vào 16 giờ ngày 05/3/2024 có khối lượng 0,03 gam. Căn cứ vào kết quả xác minh Lò Văn H chưa có tiền án, tiền sự, mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, do vậy không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 15/3/2024 Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 26B1-254.02 là tài sản của ông Lường Văn Son (đã chết), bị cáo Lò Văn C và vợ và Lường Thị M được giao quản lý, sử dụng. Việc bị cáo Lò Văn C sử dụng xe đi mua ma túy chị Lường Thị M không biết, chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKS-ML ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn C đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Văn C từ 08 năm đến 09 năm tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu C1A = 2,52 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000 đồng.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lường Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-254.02, số khung JC43E-6315742, số máy RLHJC4323BY373098, xe cũ đã qua sử dụng.

Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, bị cáo tự giác khai ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C thừa nhận: Ngày 05/3/2024 Lò Văn C đã có hành vi 02 lần bán trái phép Heroine cho Lò Văn H với số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra Lò Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép 2,59 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn C đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện ma túy và hám lời bất chính nên bị cáo vẫn thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 2,59 gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời; hành vi hai lần bán trái phép Heroine của bị cáo Lò Văn C được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm

phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì bị cáo đã tự giác khai ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện, và sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lò Văn C, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

Đối với Lò Văn H là người mua Heroine của Lò Văn C: Số Heroine Lò Văn H mua của Lò Văn C vào 11 giờ ngày 05/3/2024 Lò Văn H đã sử dụng hết; số Heroine Lò Văn H mua của Lò Văn C vào 16 giờ ngày 05/3/2024 có khối lượng 0,03 gam. Lò Văn H chưa có tiền án, tiền sự, do vậy, ngày 15/3/2024 Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu C1A = 2,52 gam). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000 đồng. Là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-254.02, số khung JC43E-6315742, số máy RLHJC4323BY373098, xe cũ đã qua sử dụng. Là tài sản của chị Lường Thị M được giao quản lý, cần trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lường Thị M theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về số tiền 200.000 đồng bị cáo Lò Văn C bán ma túy cho Lò Văn H vào 11 giờ ngày 05/3/2024: Đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 08 (Tám) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu C1A = 2,52 gam).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000 đồng.

Tuyên trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lường Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-254.02, số khung JC43E-6315742, số máy RLHJC4323BY373098, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

Truy thu của bị cáo Lò Văn C số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/8/2024.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL,NVLQ;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà